

Số: 26 /HD-SGDĐT

An Giang, ngày 06 tháng 9 năm 2019

HƯỚNG DẪN
Về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020
đối với giáo dục thường xuyên

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2019-2020, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn về việc thực hiện nhiệm vụ đối với giáo dục thường xuyên (GDTX) năm học 2019-2020, cụ thể như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị Trung ương 8 khóa XI ngày 04/11/2013 về đổi mới căn, bản toàn diện giáo dục và đào tạo; kết luận số 49/KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng xã hội học tập, công tác khuyến học, khuyến tài, góp phần nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực chung cho toàn tỉnh.

2. Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học hệ GDTX; chủ động, linh hoạt xây dựng chương trình các môn học, thực hiện đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới cách kiểm tra đánh giá theo nội dung Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học. Kết hợp việc dạy văn hóa với dạy nghề, góp phần thực hiện có hiệu quả Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025.

3. Thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ), trung tâm văn hóa- học tập cộng đồng (TTVHHTCĐ) nhằm chỉ rõ những nguyên nhân hạn chế và đề xuất những giải pháp để các trung tâm hoạt động hiệu quả, bền vững, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân (theo hướng dẫn số 04 /HD- SGDĐT-HKH ngày 05/3/2018 của Sở GDĐT và Hội Khuyến học tỉnh). Phân đầu tăng số lượng trung tâm hoạt động hiệu quả.

4. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục, nâng mức phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS) theo hướng bền vững (đạt mức độ 2) đáp ứng tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

5. Tăng cường hiệu lực quản lý hoạt động các trung tâm ngoại ngữ, Tin học, đảm bảo tất cả các trung tâm hoạt động theo đúng quy chế và các quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học góp phần nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ, tin học cho học sinh, sinh viên, cán bộ công chức, viên chức và người lao động.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị và chủ trương của Đảng và nhà nước trong thực hiện đổi mới giáo dục và xây dựng xã hội học tập

- Tổ chức nghiên cứu quán triệt nội dung cơ bản của Luật giáo dục số 43/2019/QH14 vừa được Quốc hội thông qua ngày 14/6/2019 đến toàn thể cán bộ lãnh đạo, giáo viên để biết và thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp cơ bản nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị Trung ương 8 khóa XI ngày 04/11/2013 về đổi mới căn, bản toàn diện giáo dục và đào tạo; xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập (XHHT).

- Tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thường xuyên, thiết thực, tạo sự chuyển biến tích cực trong ý thức, thái độ và hành vi của cán bộ, giáo viên, học viên. Gắn việc chỉ đạo các trung tâm GDTX, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – GDTX, các cơ sở giáo dục có dạy hệ GDTX (sau đây gọi tắt là trung tâm GDTX) lồng ghép giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học viên trong các môn học và các hoạt động giáo dục với việc xây dựng môi trường học tập văn minh, an toàn và lành mạnh.

- Đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của học tập suốt đời (HTSD), xây dựng XHHT; tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động GDTX tại địa phương như: Ngày Sách Việt Nam (21/4), Tuần lễ hưởng ứng HTSD năm 2019 (từ ngày 01/10/2019 đến ngày 07/10/2019).

- Đẩy mạnh triển khai đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã theo Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12/12/2014 của Bộ GDĐT và hướng dẫn số 04 /HD- SGDDĐT-HKH ngày 05/3/2018 của Sở GDĐT và Hội Khuyến học tỉnh); tích cực tham gia với Hội Khuyến học tổ chức đánh giá, công nhận “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” (ấp/tổ dân phố), “Đơn vị học tập”.

II. Tăng cường thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục, chú trọng vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Triển khai thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (XMC) và Nghị định số 20/2014/NĐ-CP về phổ cập giáo dục, XMC. Tiếp tục điều tra, cập nhật thông tin về công tác xóa mù chữ trên hệ thống thông tin phổ cập giáo dục của Bộ GDĐT đảm bảo đúng quy trình, thời gian quy định.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, các đoàn thể chính trị xã hội thực hiện công tác phổ cập giáo dục- xóa mù chữ ở địa phương, hướng đến đạt chuẩn bền vững, có biện pháp tích cực việc huy động học sinh ra lớp, hạn chế học sinh bỏ học. Nâng tỉ lệ đạt chuẩn 15 đến 18 tuổi tốt nghiệp THCS lên mức độ 2, nhất là đối với các xã nằm trong lộ trình nông thôn mới.

- Tổ chức các lớp bồi túc THCS theo hướng thực chất, linh hoạt trong việc thực hiện chương trình dạy và học, đổi mới các bài học theo hướng phù hợp với đối tượng học viên, tăng cường dạy học gắn kiến thức với việc giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống hằng ngày, đảm bảo chuẩn tối thiểu về kiến thức và kỹ năng các môn học, phù hợp với đối tượng người tham gia học phổ cập.

- Tích cực vận động người trong độ tuổi 15-60 tham gia học các lớp học XMC; đảm bảo duy trì, củng cố chuẩn XMC ở mức độ 1, nâng chuẩn XMC mức độ 2 đối với địa bàn thuận lợi. Đặc biệt chú trọng XMC cho đồng bào dân tộc thiểu số, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, người khuyết tật.

- Vận động những người mới biết chữ ra học các lớp giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ (GDTTSKBC) và tham gia các lớp học tại các TTHTCD nhằm giúp người mới biết chữ củng cố kết quả học tập và hạn chế tình trạng tái mù chữ; cập nhật thông tin về người mù chữ trên hệ thống thông tin phổ cập giáo dục XMC của Bộ GDĐT đảm bảo đúng quy trình, thời gian quy định.

III. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động, phát triển mạng lưới các cơ sở GDTX

1. Đối với trung tâm GDTX

1.1. Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyển sinh các lớp hệ giáo dục thường xuyên theo hướng dẫn tại Công văn số 1363/HD- SGDĐT ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Sở GDĐT; phối hợp với các trường THPT trên địa bàn tạo điều kiện tốt cho học sinh học tập dưới hình thức hòa nhập. Khuyến khích các trung tâm GDNN- GDTX chuyển trọng tâm từ việc dạy văn hóa hệ GDTX sang việc kết hợp dạy văn hóa và dạy nghề cho học viên, góp phần thực hiện công tác phân luồng đạt hiệu quả.

1.2. Tăng cường biện pháp quản lý theo hướng chuyên sâu, chuẩn hóa nhằm đảm bảo nền nếp, kỷ cương trong dạy học; chấn chỉnh kịp thời những hạn chế về chuyên môn, về đạo đức nhà giáo, thực hiện đánh giá khách quan, công bằng, tạo động lực thi đua trong giảng dạy, học tập, rèn luyện để nâng cao chất lượng giáo dục.

1.3. Tổ chức tốt hoạt động tuần sinh hoạt đầu năm học mới, quan tâm các lớp đầu cấp nhằm giúp học viên làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận với phương pháp học tập, giáo dục trong các trung tâm.

1.4. Triển khai nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng việc làm thường xuyên, thiết thực, phù hợp với đặc điểm của hệ

GDTX, tạo sự chuyển biến tích cực trong ý thức, thái độ và hành vi của cán bộ giáo viên, học viên.

1.5. Thường xuyên hỗ trợ các TTHTCĐ tổ chức các lớp học phổ biến kiến thức, chuyển giao kiến thức về các lĩnh vực: chăn nuôi, trồng trọt, các biện pháp bảo vệ vật nuôi, cây trồng, phát triển kinh tế gia đình; chăm sóc sức khỏe cộng đồng, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường; phổ biến pháp luật; phối hợp với các nghệ nhân tổ chức các lớp truyền nghề cho thanh niên và người lao động nhằm giữ gìn và phát triển nghề truyền thống của địa phương. Tăng cường hoạt động tư vấn, hỗ trợ các TTHTCĐ về xây dựng kế hoạch, tài liệu học tập, tập huấn cho cán bộ quản lý, báo cáo viên của TTHTCĐ. Hình thành mạng lưới giáo dục không chính quy, hỗ trợ cho sự phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, sức khỏe và bảo vệ môi trường nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân tại địa phương.

1.6. Triển khai đổi mới phương pháp dạy học gắn với đổi mới hình thức , phương pháp, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học (theo Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 13/10/2017 của Bộ GDĐT và hướng dẫn số 03/HD-SGDĐT ngày 02/3/2018 của Sở GDĐT)

- Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết đối với chương trình GDTX cấp THCS và cấp THPT theo hướng linh hoạt, phù hợp với mục tiêu và khung thời gian của chương trình (căn cứ Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GDĐT về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học và điều kiện thực tế của mỗi trung tâm); chủ động bố trí thời gian tổ chức phụ đạo cho học viên có học lực yếu, kém và tổ chức ôn tập cho học viên các lớp cuối cấp; chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá chất lượng dạy học của trung tâm.

- Tăng cường chỉ đạo việc kiểm tra, đánh giá, cho điểm học viên đảm bảo nghiêm túc, thực chất, chính xác, khách quan, công bằng và đúng quy chế, coi trọng đánh giá sự tiến bộ của học viên. Đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá, kết hợp đánh giá cho điểm với đánh giá bằng nhận xét, kết hợp đánh giá thường xuyên, định kỳ với đánh giá tổng kết cuối kì, cuối năm học; chú trọng sử dụng hình thức đánh giá thường xuyên đối với học viên như: đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập, đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip...) và kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập để thay thế cho các bài kiểm tra hiện hành.

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức kiểm tra tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Chỉ đạo tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm, sinh hoạt chuyên môn cùng với các trường phổ thông trên địa bàn (cụm Hội đồng bộ môn) nhằm kịp

thời nắm bắt đổi mới trong giáo dục. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn thường xuyên xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp và liên môn nhằm nâng cao hứng thú và khả năng tự học cho học viên,

1.7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý và hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học; các cơ sở GDTX chỉ đạo giáo viên tích cực tham gia diễn đàn trên mạng trường học kết nối.

1.8. Thực hiện tốt chỉ thị 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường và Công văn số 156/SGDĐT-VP ngày 12/02/2019 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Chỉ thị 138/CT-BGDĐT, các cơ sở giáo dục không sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách ngoài quy định, có thể sử dụng kết hợp để giảm số lượng hồ sơ, sổ sách ở mỗi trường, tăng cường việc ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường.

1.9. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên cho mỗi giáo viên. Tổ chức triển khai tập huấn lại nội dung các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, cho giáo viên đã được Bộ, Sở triển khai; khuyến khích giáo viên tham gia các hoạt động chuyên môn nhằm nâng cao tay nghề theo hướng thực chất, góp phần nâng cao chất lượng dạy học chương trình GDTX.

1.10. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT về việc quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Xây dựng, lựa chọn và triển khai các chương trình giáo dục kỹ năng sống phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện cụ thể của từng địa phương; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học nhằm thu hút nhiều người học, góp phần hình thành, phát triển những kỹ năng sống, giá trị sống cơ bản, cần thiết cho học sinh, sinh viên và người dân trong cộng đồng.

1.11. Đa dạng hóa các hình thức tư vấn hướng nghiệp: đẩy mạnh công tác xây dựng đội ngũ báo cáo viên, đưa nội dung giáo dục khởi nghiệp vào giảng dạy tại TTGDĐT nhằm giúp thanh niên, học sinh, sinh viên và người lao động nhận thức đúng đắn về khởi nghiệp, khơi dậy tinh thần tự tạo việc làm, tự thân lập nghiệp, tự chủ, sáng tạo trong việc lựa chọn nghề nghiệp; đồng thời cung cấp những kiến thức và kỹ năng cần có để khởi nghiệp.

2. Đối với trung tâm ngoại ngữ, tin học (TTNNTH)

2.1. Nghiêm cấm việc tổ chức hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép: chưa cấp phép hoạt động đã tổ chức đào tạo bồi dưỡng; đề giáo viên người Việt Nam, giáo viên người nước ngoài không được cấp phép, không đủ bằng cấp trình độ đứng lớp giảng dạy; không trình bổ sung Giám đốc trung tâm ngoại ngữ khi đơn vị có sự thay đổi về nhân sự...

2.2. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 và Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT;

tăng cường hiệu lực quản lý hoạt động các trung tâm NNTH, đảm bảo tất cả các trung tâm hoạt động theo đúng quy chế và các quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học góp phần nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ, tin học cho học sinh, sinh viên, cán bộ công chức, viên chức và người lao động.

2.3. Đẩy mạnh công tác tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực của đội ngũ quản lý các trung tâm NNTH; tiếp tục tổ chức đánh giá, phân loại, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đáp ứng yêu cầu của khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dùng cho người Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT.

2.4. Tăng cường mở các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học cho cán bộ công chức, viên chức và người lao động nhằm hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2013-2020" và Kế hoạch dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 – 2025"; quan tâm xây dựng và phát triển cộng đồng học tập ngoại ngữ; thí điểm việc triển khai mô hình "Câu lạc bộ ngoại ngữ cộng đồng".

2.5. Khuyến khích và nhân rộng mô hình các trung tâm NNTH liên kết với các nhà trường chính quy nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, mô hình Cộng đồng học tập tiếng Anh, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo, mô hình thư viện vệ tinh (bao gồm "thư viện xanh", "thư viện thân thiện", "thư viện điện tử", thư viện lớp học") gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, phát triển nhân cách góp phần hình thành các mô hình học tập suốt đời theo phương châm cần gì học nấy.

2.6. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong việc tổ chức hoạt động, liên kết đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo đúng quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho người học và đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục. Kiên quyết xử lý những hiện tượng vi phạm quy định hiện hành. Thực hiện nghiêm túc việc công bố công khai thông tin về danh sách các trung tâm NNTH (công lập, tư thục, có vốn đầu tư nước ngoài) trên trang thông tin của Sở, Phòng GDĐT, ghi rõ các điều kiện đảm bảo chất lượng.

2.7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT, đặc biệt là thông tin về giáo viên người nước ngoài có báo cáo cập nhật hàng tháng.

3. Đối với trung tâm học tập cộng đồng

3.1. Thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các TTHTCĐ nhằm đưa ra những giải pháp để TTHTCĐ hoạt động một cách hiệu quả, bền vững, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân.

3.2. Tham gia bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý đối với cán bộ quản lý và nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên, báo cáo viên của TTHTCĐ.

3.3. Đổi mới công tác quản lý TTHTCĐ nhằm phát huy hiệu quả; đổi mới phương pháp dạy học các chuyên đề theo hướng phát triển năng lực và đặc điểm học tập của người lớn giúp cho việc học tập đạt kết quả tốt, giúp người học có thể áp dụng các tri thức, kỹ năng vào cuộc sống.

3.4. Phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các tổ chức, chương trình dự án tại địa phương biên soạn tài liệu bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng; chuyển giao công nghệ cho các TTHTCĐ phù hợp với đặc điểm nhận thức, nhu cầu người học và gắn với nhu cầu phát triển của cộng đồng.

3.5. Tập trung huy động đội ngũ các chuyên gia, giáo viên, báo cáo viên là những người có kinh nghiệm trong các lĩnh vực của đời sống phối hợp với TTHTCĐ xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển TTHTCĐ; tổ chức các lớp học đạt kết quả tốt nhằm huy động người dân tích cực tham gia học tập, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng.

3.6. Phối hợp với các trường mầm non, tiểu học, THCS tổ chức các lớp tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện GDĐT, hỗ trợ kiến thức, kỹ năng về cách chăm sóc, bảo vệ và giáo dục con em góp phần thực hiện chủ trương giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.

3.7. Chủ động xây dựng kế hoạch kinh phí cho các hoạt động của trung tâm theo Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính về hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các TTHTCĐ.

3.8. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại các TTHTCĐ theo quy định.

3.9. Phòng GDĐT thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Tổ chức nghiên cứu, thí điểm tại mỗi đơn vị cấp huyện có 2 đến 3 mô hình TTHTCĐ hoạt động hiệu quả, phát triển bền vững để làm điểm cho các TTHTCĐ nghiên cứu, học tập và có thể xem xét, nhân rộng.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động của các TTHTCĐ; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết các hoạt động TTHTCĐ để đánh giá về công tác quản lý và tổ chức hoạt động của TTHTCĐ; kịp thời khen thưởng, động viên các TTHTCĐ hoạt động hiệu quả, có biện pháp đối với các TTHTCĐ yếu, kém; xây dựng và nhân rộng các mô hình điển hình, tiên tiến trong phong trào phát triển TTHTCĐ, xây dựng XHHT ở các địa phương, đơn vị.

- Chỉ đạo các TTHTCĐ tăng cường khảo sát nhu cầu học tập của người dân; tuyên truyền, vận động người dân tham gia các lớp chuyên đề tại TTHTCĐ; kịp thời củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý, nhân sự đảm bảo cho trung tâm hoạt động không bị gián đoạn khi có sự thay đổi về nhân sự; vận động các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, tổ chức, cơ sở tại địa phương tích cực tham gia vào hoạt động của TTHTCĐ; tăng cường liên kết, phối hợp với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và TTGDTCX tham gia vào các hoạt động của TTHTCĐ; tổ chức những hoạt động tư vấn, vận động các tổ chức đoàn thể, người dân trong cộng đồng, các nhà hảo tâm,...tham gia đóng góp các nguồn lực cho xây dựng và phát triển TTHTCĐ; tuyên truyền, tôn vinh những

tập thể và cá nhân có đóng góp tích cực cho sự phát triển TTHTCĐ của địa phương; đẩy mạnh công tác phối hợp với các đơn vị bạn để thêm nguồn tài liệu và kinh nghiệm tổ chức các hoạt động, tiến tới phát triển bền vững trung tâm.

IV. Xây dựng chương trình, hình thức, nội dung và phương pháp GDTX phù hợp với các mô hình tổ chức GDTX

- Quản lý, chỉ đạo việc thực hiện Chương trình GDTX cấp THPT hiện hành; nghiên cứu việc triển khai thực hiện Chương trình phổ thông mới tại các cơ sở GDTX; nghiên cứu, xây dựng chương trình xóa mù chữ phù hợp với chương trình phổ thông mới.

- Đa dạng hóa các chương trình GDTX, hình thức và chương trình hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; chú trọng phát triển các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn thiết thực và hiệu quả, đảm bảo linh hoạt về thời gian, địa điểm, tăng cường hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ; chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ, tư vấn nghề nghiệp, tư vấn việc làm cho người học để thu hút nhiều người đến học tại các cơ sở GDTX.

- Đổi mới phương pháp dạy học trong các trung tâm GDTX theo hướng phát triển năng lực nhằm tạo động cơ và hứng thú học tập cho học viên; khuyến khích giáo viên sử dụng các phương pháp dạy học tích cực; đa dạng các hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và tự học của học viên.

- Đổi mới phương pháp dạy và học XMC gắn với phát triển cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng dạy học, tạo động cơ và tăng hứng thú cho người học.

- Chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với các trường đại học trong việc huy động trí tuệ, chất xám của các giảng viên, các chuyên gia, nhà khoa học trong việc hình thành nguồn học liệu mở, hỗ trợ các cơ sở GDTX triển khai các chương trình, chuyên đề học tập, bồi dưỡng ngắn hạn... đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của mọi người dân (người lớn).

V. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, cộng tác viên trong các cơ sở GDTX

- Thường xuyên tham gia và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học các chương trình GDTX. Chú trọng việc tập huấn về chương trình giáo dục phổ thông mới; về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; về xây dựng nội dung giáo dục địa phương;...

- Đẩy mạnh công tác tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực của đội ngũ quản lý các trung tâm NNTH; đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đáp ứng yêu cầu của khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GDĐT. Khuyến khích các cơ sở GDTX có kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng, dạy miễn phí về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cho

đội ngũ cán bộ công tác tại các xã, phường, chú trọng ở các địa bàn xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý TTHTCĐ từ tỉnh đến huyện và xã, phường về nghiệp vụ quản lý và tổ chức hoạt động của TTHTCĐ; xây dựng đội ngũ giáo viên, báo cáo viên/hướng dẫn viên nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và phát triển bền vững của TTHTCĐ; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý đối với cán bộ quản lý và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, báo cáo viên/hướng dẫn viên của TTHTCĐ ít nhất 2 lần/năm.

- Khuyến khích các nhà giáo, các nhà khoa học, các chuyên gia giỏi, giàu kinh nghiệm trên mọi lĩnh vực tham gia vào các hoạt động giáo dục thường xuyên, giáo dục ngoài nhà trường, đặc biệt là việc xây dựng nội dung chương trình, biên soạn tài liệu và sản xuất học liệu phục vụ các chương trình GDTX.

VI. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ đổi mới các kênh học tập, các công cụ học tập và phương pháp dạy học; tăng cường tập huấn chuyên môn, trao đổi thông tin, phổ biến sáng kiến, kinh nghiệm qua mạng; xây dựng "Nguồn học liệu mở" (thư viện) câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên một số website của địa phương của Bộ (trang web trường học kết nối: <http://truonghocketnoi.edu.vn...>) và của quốc tế (trang web các khóa học trực tuyến về trung tâm học tập cộng đồng của UNESCO: <https://ill-olc.net/> (có phiên bản tiếng Việt)...).

- Các cơ sở GDTX nhập số liệu vào hệ thống EMIS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trung tâm, lớp, HS/HV, GV... toàn ngành và trong báo cáo các cấp.

VII. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

- Tăng cường cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị dạy học, đặc biệt là các thiết bị ứng dụng CNTT cho trung tâm GDTX cấp tỉnh, trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng dạy học và tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên đạt hiệu quả.

- Huy động tối đa mọi nguồn lực (bao gồm ngân sách nhà nước và các nguồn lực khác) để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị của TTHTCĐ.

VIII. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực góp phần đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương

- Nâng cao chất lượng hoạt động tuyên truyền về nhận thức về xóa mù chức năng để giúp người dân có được những kiến thức, kỹ năng thích ứng với đòi hỏi của nền công nghiệp 4.0, nền kinh tế tri thức và làn sóng toàn cầu hóa.

- Chú trọng phổ cập ngoại ngữ (tiếng Anh), công nghệ thông tin cho người dân ở mọi lứa tuổi; ứng dụng phát triển nền tảng công nghệ thông tin mạnh cung cấp nguồn tài nguyên học liệu mở để phổ cập tiếng Anh và công nghệ thông tin cho người dân.

- Có biện pháp tác động với các chủ doanh nghiệp đóng trên địa bàn hỗ trợ công nhân (thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất) tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp mà không ảnh hưởng đến công việc, đến thu nhập của công nhân lao động.

IX. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, liên tục, có hệ thống bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động các nội dung chủ yếu về công tác khuyến học, khuyến tài, HTSD, xây dựng XHHT và GDTX; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các báo, đài địa phương định kỳ phát sóng các tin, bài, phóng sự về xây dựng XHHT, phong trào khuyến học, khuyến tài ở các địa phương, đơn vị, cơ quan; tích cực tuyên truyền về giáo dục người lớn và HTSD; cập nhật thông tin các kết quả nổi bật về GDTX, biểu dương các điển hình tiên tiến, các mô hình hoạt động hiệu quả để người dân hiểu, đánh giá đúng những nỗ lực của ngành.

- Động viên đội ngũ GV, CBQL giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành. Tập trung vào các tin bài về luật Giáo dục 2019, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của ngành học, các gương sáng tự học, tự học thành tài để lập thân, lập nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và chất lượng, hiệu quả công việc, góp phần phát triển bền vững gia đình, xã hội, xây dựng đời sống văn hóa mới.

X. Công tác báo cáo và thi đua, khen thưởng

- Thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết năm học, công tác thi đua, khen thưởng, gửi báo cáo về Sở (qua Phòng GD trung học và GDTX) đảm bảo đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn.

- Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; đảm bảo bình đẳng khuyến khích các cơ sở GDTX phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Khuyến khích các đơn vị có nhiều mô hình đổi mới, vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng GDĐT bố trí cán bộ phụ trách về công tác GDTX, quản lý tốt các trung tâm học tập Cộng đồng, Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng, phân công cụ thể cán bộ lãnh đạo đảm nhiệm phụ trách từng nhiệm vụ cụ thể, tránh chồng chéo, không rõ ràng.

2. Đổi mới công tác quản lý, tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo nền nếp, kỷ cương trong dạy học, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm về chuyên môn, về đạo đức nhà giáo (nếu có); từng cơ sở GDTX xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua phù hợp với đơn vị, thực hiện đánh giá khách quan, công bằng, tạo động lực thi đua trong học tập, rèn luyện để nâng cao chất lượng giáo dục; cần đánh giá theo hiệu quả đạt được của từng nhiệm vụ được phân công.

3. Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và công tác chuyên môn tại các cơ sở GDTX. Cập nhật số liệu vào hệ thống EMIS theo hướng dẫn của Sở theo đúng tiến độ và chính xác.

4. Triển khai thực hiện các khoản thu trong đơn vị theo đúng quy định của Bộ GDĐT, UBND tỉnh và Sở GDĐT. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, tăng cường công tác quản lý an ninh, an toàn trong cơ sở GDTX.

5. Thực hiện nền nếp việc tiếp nhận và báo cáo thông tin (thông qua mạng) đảm bảo đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn quy định. Thực hiện viết tin/bài, cung cấp thông tin giới thiệu những tổ chức/cá nhân tiêu biểu, điển hình trong việc tổ chức và triển khai các hoạt động liên quan đến GDTX trên các phương tiện thông tin, trang web của Sở GDĐT.

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn của Công văn này, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, đơn vị mà Phòng GDĐT, TTGDTX, TTGDNN-GDTX, trường trung cấp có dạy hệ GDTX, TTHTCĐ xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở (Phòng GDTrH và GDTX) để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ GDTX);
- UBND tỉnh An Giang;
- Sở LĐTBXH tỉnh An Giang;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Các Phòng, Thanh tra thuộc Sở;
- Phòng GDĐT huyện, thị, TP;
- TTGDTX, TTGDNN-GDTX;
- Trường trung cấp có dạy hệ GDTX;
- Lưu: VT, GDTrH-GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lý Thanh Tú